

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN THẮNG LONG - ĐÀ LẠT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tháng 6 năm 2025

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt.

2. Địa chỉ: số 10 Trần Phú, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633 822371

Website: <https://chuyenthanglongdalat.edu.vn>

3. Loại hình: Trường THPT Chuyên.

Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở GDĐT Lâm Đồng.

4. Sứ mệnh, Giá trị, Tầm nhìn

Sứ mệnh

Giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường; xây dựng thành trường THPT chuyên chất lượng cao; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; học sinh phấn đấu học tập, rèn luyện thành những cá nhân có năng lực, phẩm chất, kỹ năng và tình thương, có tinh thần dân tộc, trách nhiệm xã hội, sẵn sàng cống hiến cho cộng đồng và đất nước.

Giá trị

Khát vọng học tập, rèn luyện: Đam mê với học tập, nghiên cứu khoa học; không ngừng nỗ lực chinh phục các đỉnh cao tri thức và đạt thành tích nổi bật trong các kỳ thi.

Tình thương và trách nhiệm: Đề cao tính trung thực trong học tập và cuộc sống; rèn luyện trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm xã hội. Phát triển lòng nhân ái, tình thương, sự bao dung và tinh thần sẻ chia trong tập thể.

Sáng tạo và đổi mới: Khuyến khích tư duy sáng tạo, dám nghĩ dám làm, khả năng đổi mới trong học tập và cuộc sống; luôn cập nhật, ứng dụng những sản phẩm giáo dục và công nghệ mới, tiên tiến.

Kỷ luật và tự giác: Rèn luyện thói quen chấp hành nghiêm túc các quy định của trường, của lớp, tuân thủ các chuẩn mực đạo đức xã hội; phát triển tinh thần tự quản lý và cam kết với mục tiêu cá nhân. Tự ý thức và chủ động thực hiện các nhiệm vụ, trách nhiệm của bản thân.

Truyền thống: Giữ gìn phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường; có tinh thần cống hiến, đóng góp cho cộng đồng và đất nước. Đoàn kết giữa các thế hệ học sinh, giáo viên; xây dựng hình ảnh tốt đẹp của nhà trường.

Tầm nhìn

Xây dựng trường THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục toàn diện và đào tạo mũi nhọn hàng đầu của tỉnh. Xây dựng một môi trường giáo dục tích cực, góp phần định hình thế hệ công dân mới có tư duy tiên tiến, nhân cách trong sáng và hoài bão lớn lao. Nhà trường là nơi học sinh “kiến tạo tri thức, kiến tạo hạnh phúc, kiến tạo tương lai”.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Trung học phổ thông Chuyên Thăng Long - Đà Lạt có tiền thân là Trường Thăng Long. Ngày 19/10/1975, Trường Thăng Long khai giảng năm học lịch sử 1975 – 1976, gồm có bốn cấp học: mẫu giáo, cấp I, cấp II và cấp III; đến năm 1993, Trường PTTH Chuyên Thăng Long được thành lập, năm 1997 đổi thành Trường PTTH Chuyên Lâm Đồng; năm 2003, trường được chính thức mang tên Trường Trung học phổ thông Chuyên Thăng Long - Đà Lạt trên cơ sở sáp nhập Trường PTTH Chuyên Lâm Đồng với Trường Trung học phổ thông Thăng Long theo Quyết định số 100/2003/QĐ-UB ngày 28/7/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Trường có truyền thống 30 năm xây dựng và phát triển. Nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì và hạng Ba; được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lao động” thời kỳ đổi mới, được nhận bằng khen của Bộ GD&ĐT đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước ngành Giáo dục giai đoạn 2016 – 2020; được Chủ tịch UBND Tỉnh tặng bằng khen có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2020; được UBND Tỉnh tặng bằng khen đạt thành tích trong phong trào bảo vệ ANTQ 5 năm 2015 – 2020; được UBND Tỉnh tặng bằng khen “Đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018 – 2023”. Công đoàn đạt xuất sắc nhiều năm liền; nhiều giáo viên được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh, nhiều giáo viên được Sở Giáo dục – Đào tạo tặng giấy khen, Chủ tịch UBND Tỉnh và Bộ Giáo dục – Đào tạo tặng bằng khen.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Người đại diện pháp luật: **Đào Mạnh Trinh.**

Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 10 Trần Phú, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Số điện thoại: 0986683636

Gmail: manhtrinhdl@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường

- Quyết định số 1122/QĐ-UB-TC ngày 02 tháng 8 năm 1993 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thành lập trường Phổ thông Trung học chuyên Thăng Long thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo Lâm Đồng.

- Quyết định số 100/2003/QĐ-UB ngày 28 tháng 7 năm 2003 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chuyển đổi trường THPT Thăng Long Đà Lạt thành trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt.

b) Quyết định công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường và danh sách thành viên Hội đồng trường

- Quyết định số 651/QĐ-SGDĐT ngày 27/10/2021 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc công nhận Hội đồng trường Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

- Quyết định số 670/QĐ-SGDĐT ngày 01/11/2021 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Trường THPT Chuyên Thăng Long, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

- Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2023 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc kiện toàn Hội đồng trường Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt, nhiệm kỳ 2021 - 2025. .

Danh sách Hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ chính quyền, đoàn thể	Đơn vị công tác
1	Đào Mạnh Trinh	Bí thư Đảng bộ - Hiệu trưởng	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt
2	Trần Trịnh Minh Sơn	Chủ tịch Công đoàn	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt
3	Trần Văn Lâm	Bí thư Đoàn trường	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt
4	Trương Nữ Thanh Tâm	Tổ trưởng tổ Sinh	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt
5	Nguyễn Văn Tây	Tổ trưởng tổ Sử - Địa - GDKTPL	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt
6	Trần Thị Kim Oanh	Tổ trưởng tổ Văn phòng	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt
7	Nguyễn Thị Như Linh	Phó Chủ tịch UBND phường 3	UBND phường 3
8	Nguyễn Thị Thanh Bình	Đại diện Hội CMHS nhà trường	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt

STT	Họ và tên	Chức vụ chính quyền, đoàn thể	Đơn vị công tác
9	Huỳnh Mai Hương	Học sinh lớp 10 Pháp	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt

c) Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cơ sở giáo dục:

- Quyết định số 217/QĐ-SGDĐT ngày 17/3/2020 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc bổ nhiệm ông Đào Mạnh Trinh giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt.

- Quyết định số 726/QĐ-SGDĐT ngày 09/9/2020 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc bổ nhiệm bà Đinh Thị Mai Trang giữ chức vụ phó Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt.

- Quyết định số 677/QĐ-SGDĐT ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc bổ nhiệm bà Trần Thị Thuỳ Trang giữ chức vụ phó Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động

* Cơ chế hoạt động của trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt

Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt hoạt động theo Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

* Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

- Theo Điều 3 Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Điều 2 Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

* Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

01 Hội đồng trường với 09 thành viên.

01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

01 Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

01 Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường)

01 Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam gồm 47 đảng viên.

01 Tổ chức Công đoàn có 90 công đoàn viên.

01 Tổ chức Đoàn Thanh niên: 28 Chi đoàn (01 Chi đoàn giáo viên, 27 Chi đoàn lớp)

01 Ban Đại diện CMHS gồm 27 thành viên đại diện cho 27 lớp.

09 Tổ chuyên môn, 01 tổ Văn phòng.

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

STT	Họ và tên	Điện thoại	Thư điện tử
1	Đào Mạnh Trinh	0986683636	manhtrinhdl@gmail.com
2	Đinh Thị Mai Trang	0919440449	dingthimaitrang@gmail.com
3	Trần Thị Thuỳ Trang	0909446886	tg782000@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Số 10 Trần Phú, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Thực trạng số lượng, trình độ viên chức, người lao động

STT	CB-GV-CNV	Số	Nữ	Trình độ	Hợp đồng
1	CBQL	03	02	3 ThS	0
2	GV	76	45	2 TS, 50 ThS, 25 ĐH (03 đang theo học Cao học)	03 Hợp đồng 9 tháng
3	NV	11	8	1 ThS, 4 ĐH, 02 TrC, 1SC, 3THPT	04 Hợp đồng
Tổng		90	55	2 TS, 54ThS, 29ĐH, 02 TrC, 1SC, 3THPT	07 Hợp đồng

2. Thực trạng, vị trí việc làm, biên chế và cơ cấu ngạch viên chức

a) Vị trí việc làm nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành: 02 vị trí.

- Hiệu trưởng.

- Phó Hiệu trưởng.

b) Vị trí việc làm nhóm công việc hoạt động nghề nghiệp: 01 vị trí.
Giáo viên THPT.

c) Vị trí việc làm nhóm công việc hỗ trợ, phục vụ: 05 vị trí.

- Thư viện.

- Thiết bị, thí nghiệm.

- Văn thư.

- Thủ quỹ.

- Kế toán.

3. Cơ cấu ngạch viên chức hiện có

STT	Tổng số biên chế viên chức giao năm 2024	Lãnh đạo quản lý		Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành			Chuyên môn dùng chung		Hỗ trợ, phục vụ
		Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên THPT	Thiết bị, thí nghiệm	Giáo vụ	Thư viện, quản trị công sở	Văn thư, thủ quỹ, kế toán, Y tế	
1	86	1	2	80	2	1	1	3	4

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Cơ sở vật chất

Trường có tổng diện tích đang sử dụng là 18.174 m². Khuôn viên trường được thiết kế 4 khối với 3 khối phòng học và 1 khối hành chính; các khối được nối nhau bằng những hành lang có mái che. Diện tích sử dụng vào mục đích làm việc của trường là 8.168 m², bình quân hơn 12m²/học sinh. Sân chơi, bãi tập có diện tích khoảng 5.500 m² chiếm hơn 30% tổng diện tích của nhà trường, đảm bảo tốt các quy định về diện tích sử dụng, sân chơi, bãi tập. Cảnh quan sư phạm, xanh - sạch - đẹp, an toàn; hệ thống cây xanh, các biểu bảng, áp phích, khẩu hiệu, thông báo,... được bố trí phù hợp, hài hòa trong mô hình kiến trúc tổng thể của nhà trường. Hệ thống phòng học và các phòng chức năng:

STT	TÊN PHÒNG	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Phòng học	30 phòng	Dãy B (10 phòng), dãy C (10 phòng), dãy D (10 phòng).
2	Phòng hành chính	8 phòng	Phòng Hiệu trưởng, 02 Phòng PHT, phòng Kế toán, phòng Văn thư, phòng tiếp công dân, phòng Ban Thi đua HS, phòng Tập vụ.
3	Phòng học tập	9 phòng	3 phòng Tin, phòng tiếng Anh, phòng tiếng Pháp, phòng thực hành Lý, phòng Thực hành Sinh, phòng Thực hành Hóa, phòng học thông minh.

4	Phòng hỗ trợ học tập	4 phòng	Phòng Thư viện, phòng Truyền thống, phòng Đoàn, phòng Tư vấn tâm lý học đường.
5	Phòng phụ trợ	11 phòng + 2 khu để xe + 8 nhà vệ sinh HS	Phòng sinh hoạt chuyên môn (Toán, Hóa, Lý, Sinh, Sử, Văn), phòng Giáo viên, Hội trường, phòng Hội thảo, phòng Y tế, 2 phòng kho, 8 nhà vệ sinh (4 nhà vệ sinh nam, 4 nhà vệ sinh nữ), 2 khu để xe HS có mái che.
Tổng		63 phòng + 2 khu để xe + 8 nhà vệ sinh HS	

Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có 1 bộ bàn ghế của giáo viên; có bảng chống lóa; mỗi phòng học được trang bị máy tính, máy chiếu, màn chiếu, loa đáp ứng yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên, phục vụ tốt cho việc dạy - học; phòng học sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng. Trường bố trí đủ các phòng học đảm bảo học 2 buổi/ngày.

Khối phòng học bộ môn đảm bảo khá đầy đủ các trang thiết bị (theo quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông), đúng tiêu chuẩn quy định của Bộ GDĐT. Trong mỗi phòng có máy tính kết nối mạng internet, máy chiếu hoặc tivi; có tủ điều khiển hệ thống điện (đầy đủ dòng DC, AC) cho phòng thực hành; có bảng chống lóa; hệ thống loa; bàn thực hành có chậu rửa (phòng thực hành Hóa, Sinh), có bảng điện trên bàn (phòng thực hành Lý). Các phòng được xây dựng đảm bảo diện tích; các phòng thí nghiệm có kho thiết bị riêng rẽ, hệ thống điện, nước theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và đảm bảo cho việc dạy tin học và dạy thực hành các môn học.

Khối phòng hành chính - quản trị được bố trí hợp lý, khoa học, đảm bảo diện tích tối thiểu và được trang bị đủ các phương tiện phục vụ cho công việc. Phòng bảo vệ đặt gần vị trí ra vào trường, có camera an ninh, có vị trí quan sát thuận lợi. Phòng Y tế có đầy đủ thiết bị y tế tối thiểu và tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu theo quy định, thường xuyên bổ sung các loại thuốc dùng cho sơ cấp cứu ban đầu và các loại tranh ảnh tuyên truyền hướng dẫn CB-GV-NV và HS tránh các bệnh dịch theo mùa. Nhà trường có 01 khu để xe dành cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và 02 khu để xe dành riêng cho học sinh. Các khu vực để xe có mái che; được bố trí hợp lý, riêng biệt; có camera an ninh đảm bảo an toàn, trật tự. Các khu để xe đảm bảo đủ chỗ cho CB-GV-NV và HS trong nhà trường.

		ĐV tính	Năm học 2023-2024			Năm học 2024-2025		
			Tổng số	Công lập	Khác	Tổng số	Công lập	Khác

	Cơ sở vật chất	<i>phòng</i>	40	40	x	40	40	x
1	Tổng số phòng học	<i>phòng</i>	30	30	x	30	30	x
2	Phòng học bộ môn	<i>phòng</i>	8	8	x	8	8	x
	+ Tin học	<i>phòng</i>	3	3	x	3	3	x
	+ Ngoại ngữ	<i>phòng</i>	2	2	x	2	2	x
	+ Vật lý	<i>phòng</i>	1	1	x	1	1	x
	+ Hóa học	<i>phòng</i>	1	1	x	1	1	x
	+ Sinh học	<i>phòng</i>	1	1	x	1	1	x
3	Phòng phục vụ học tập	<i>phòng</i>	2	2	x	2	2	x
	+ Nhà tập đa năng	<i>phòng</i>	x	x	x	x	x	x
	+ Phòng hđ Đoàn - Đội	<i>phòng</i>	1	x	x	1	1	x
	+ Thư viện	<i>phòng</i>	1	1	x	1	1	x
	Trong đó:							
	+ Đạt chuẩn							x
	+ Tiên tiến							x
	+ Xuất sắc		x	x	x	x	x	x

Phụ lục 1: Thống kê tình hình CSVC năm học 2024-2025.

2. Danh mục Sách giáo khoa

- Danh mục SGK sử dụng trong nhà trường năm học 2024 - 2025:

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản
1	Toán, Tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khóa (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Trần Văn Tấn, Đặng Hùng Thắng (đồng Chủ biên), Lê Văn Cường, Trần Mạnh Cường, Nguyễn Đạt Đăng, Lê Văn Hiện, Phan Thanh Hồng, Trần Đình Kế, Phạm Anh Minh, Nguyễn Thị Kim Sơn.	Giáo dục Việt Nam
	Toán, Tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khóa (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Trần Văn Tấn, Đặng Hùng Thắng (đồng Chủ biên), Lê Văn Cường, Trần Mạnh Cường, Nguyễn	

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản
		Đạt Đăng, Lê Văn Hiện, Phan Thanh Hồng, Trần Đình Kế, Phạm Anh Minh, Nguyễn Thị Kim Sơn.	
	Chuyên đề học tập Toán (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Đặng Hùng Thắng (đồng Chủ biên), Nguyễn Đạt Đăng, Nguyễn Thị Kim Sơn.	
2	Vật lý (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên (Chủ biên), Trần Ngọc Chát, Phạm Kim Chung, Đặng Thanh Hải, Tường Duy Hải, Bùi Gia Thịnh	
	Chuyên đề học tập Vật lý (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Đặng Thanh Hải (Chủ biên), Nguyễn Chính Cương, Tường Duy Hải, Phạm Văn Vĩnh.	
3	Hóa học (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Kim Long (Tổng Chủ biên), Đặng Xuân Thư (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Tuấn Cường, Nguyễn Văn Hải, Lê Trọng Huyền, Nguyễn Thanh Hưng, Đường Khánh Linh	
	Chuyên đề học tập Hóa học (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Kim Long (Tổng Chủ biên), Đặng Xuân Thư (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Chi, Ngô Tuấn Cường, Nguyễn Đăng Đạt, Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Thanh Hưng, Đường Khánh Linh.	
4	Ngữ Văn, Tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phạm Huy Dũng (Chủ biên), Nguyễn Thị Diệu Linh, Đặng Lưu, Trần Hạnh Mai, Hà Văn Minh, Nguyễn Thị Nương, Đỗ Hải Phong, Nguyễn Thị Hồng Vân.	
	Ngữ Văn, Tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phạm Huy Dũng (Chủ biên), Nguyễn Thị, Diệu Linh, Trần Hạnh Mai, Nguyễn Thị Ngọc Minh, Hà Văn Minh, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hồng Vân.	
	Chuyên đề học tập Ngữ văn (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Phan Huy Dũng (Chủ biên), Nguyễn Thị Diệu Linh, Hà Văn Minh, Nguyễn Thị Ngọc Minh.	

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản
5	Giáo dục thể chất – Bóng chuyền (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên), Phạm Thị Lệ Hằng.	
	Giáo dục thể chất – Bóng rổ (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên), Phạm Thị Lệ Hằng, Nguyễn Trần Phúc, Lê Việt Đức	
	Giáo dục thể chất – Bóng đá (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Ngọc Minh, Nguyễn Duy Tuyền.	
	Giáo dục thể chất – Cầu lông (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Hùng (Chủ biên), Phạm Thị Lệ Hằng, Nguyễn Đỗ Minh Sơn, Trần Minh Tuấn	
6	Tin học - Tin học ứng dụng (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Việt Anh, Hồ Sĩ Bằng, Phạm Văn Đại, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thị Thùy Liên, Lê Anh Ngọc	Công ty cổ phần đầu tư xuất bản – Thiết bị giáo dục Việt Nam (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
	Tin học - Khoa học máy tính (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa (Chủ biên), Nguyễn Việt Anh, Phạm Văn Đại, Hồ Cẩm Hà, Lê Anh Ngọc	
	Chuyên đề học tập Tin học - Tin học ứng dụng (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Chí Trung (Chủ biên), Trương Công Đoàn, Nguyễn Duy Hải, Nguyễn Đình Hóa, Hà Mạnh Hùng	
	Chuyên đề học tập Tin học - Khoa học máy tính (Cánh Diều)	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Đỗ Phan Thuận (Chủ biên), Đỗ Đức Đông, Nguyễn Khánh Phương.	
7	Sinh học (Cánh Diều)	Đinh Quang Báo (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Cao Phi Bằng, Nguyễn Văn Quyền, Đoàn Văn Thước, Nguyễn Thị Hồng Vân.	
	Chuyên đề học tập Sinh học (Cánh Diều)	Đinh Quang Báo (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Cao Phi Bằng, Nguyễn Văn	

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản
		Quyền, Đoàn Văn Thược, Nguyễn Thị Hồng Vân.	
8	Lịch sử (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Nguyễn Thị Thế Bình, Lê Hiến Chương, Nguyễn Mạnh Hương, Vũ Đức Liêm, Phạm Thị Tuyết.	
	Chuyên đề học tập Lịch sử (Cánh Diều)	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Ninh (Chủ biên), Lê Hiến Chương, Vũ Đức Liêm, Phạm Thị Tuyết.	
9	Giáo dục kinh tế và pháp luật (Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Phạm Thị Hồng Điệp, Dương Thị Thúy Nga, Nguyễn Nhật Tân, Trần Văn Thắng, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận.	
	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật (Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Phạm Thị Hồng Điệp, Dương Thị Thúy Nga, Nguyễn Nhật Tân, Trần Văn Thắng, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận.	
10	Công nghệ, Công nghệ Điện – Điện tử (Cánh Diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thế Công (Chủ biên), Vũ Ngọc Cham, Phí Văn Lâm, Phạm Hùng Phi, Cao Văn Thành, Phạm Minh Tú.	
	Chuyên đề Công nghệ, Công nghệ Điện – Điện tử (Cánh Diều)	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thế Công (Chủ biên), Nguyễn Phạm Thục Anh, Nguyễn Thanh Sơn.	
11	Công nghệ, Lâm nghiệp – Thủy sản (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thu Thủy, Nguyễn Ngọc Tuấn (đồng Chủ biên), Dương Thị Hoàn, Phạm Thị Lam Hồng, Đoàn Thị Ninh.	
	Chuyên đề học tập Công nghệ, Lâm nghiệp – Thủy sản (Cánh Diều)	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thu Thủy, Nguyễn Ngọc Tuấn (đồng Chủ biên), Dương Thị Hoàn, Phạm Thị Lam Hồng, Đoàn Thị Ninh.	
12	Địa lý (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên), Phan Văn Phú, Hà Văn Thắng (đồng Chủ biên), Huỳnh Ngọc Sao Ly, Hoàng	Giáo dục Việt Nam

STT	Tên sách	Tác giả	Nhà xuất bản
		Trọng Tuấn, Phạm Thị Bạch Tuyết, Trần Quốc Việt.	
	Chuyên đề học tập Địa lý (Chân trời sáng tạo)	Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên), Phan Văn Phú, Hà Văn Thắng (đồng Chủ biên), Huỳnh Ngọc Sao Ly, Hoàng Trọng Tuấn, Phạm Thị Bạch Tuyết.	
13	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (bản 1) (Chân trời sáng tạo)	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng Chủ biên), Vũ Phương Liên, Cao Thị Châu Thủy (đồng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Lại Thị Yến Ngọc, Phạm Đình Văn.	
14	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nghiêm Viết Hải (Tổng Chủ biên), Đoàn Chí Kiên (Chủ biên), Hoàng Quốc Huy, Mai Đức Kiên, Doãn Văn Nghĩa.	Giáo dục Việt Nam
15	Tiếng Anh Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Vũ Hải Hà (Chủ biên), Chu Quang Bình, Hoàng Thị Hồng Hải, Nguyễn Thị Kim Phụng	Giáo dục Việt Nam

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, mức 2 và mức 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x	
Tiêu chí 5.5		x	x	x
Tiêu chí 5.6		x	x	x

Kết quả: Đạt mức 3

2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 1		x	

Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3	x		
Tiêu chí 4		x	
Tiêu chí 5	x		
Tiêu chí 6	x		

Kết quả: Không đạt mức 4

Triển khai thực hiện Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và thực hiện Quyết định số 972/QĐ-SGDĐT ngày 11/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về thành lập đoàn đánh giá ngoài đối với trường THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt. Nhà trường được công nhận và cấp Chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 đối với Trường THPT Chuyên Thăng Long, thành phố Đà Lạt theo Quyết định số 1254/QĐ-SGDĐT 17 tháng 12 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng. Đồng thời trường cũng được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định 2095/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

a) Kế hoạch tuyển sinh: Căn cứ Thông báo số 36/TB-SGDĐT ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc thông báo chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 và lớp 10 năm học 2025 – 2026; Công văn số 83/SGDĐT-QLCL ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2025 – 2026; Quyết định số 292/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc Thành lập các hội đồng tuyển sinh và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 – 2026.

Đối tượng và điều kiện dự tuyển

- Người học được công nhận tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên tại tỉnh Lâm Đồng hoặc có thời gian thường trú tại tỉnh Lâm Đồng trước ngày hết hạn đăng ký tuyển sinh; có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

- Kết quả rèn luyện và học tập cả năm học của các lớp cấp THCS đạt từ khá trở lên.

Địa bàn tuyển sinh

- Trường THPT Chuyên Thăng Long - Đà Lạt tuyển sinh học sinh có nơi thường trú hoặc tốt nghiệp lớp 9 tại các trường THCS trên địa bàn huyện: Đam Rông, Đức Trọng, Lâm Hà, Đơn Dương, Lạc Dương và thành phố Đà Lạt.

- Riêng các lớp chuyên Địa lí, Lịch sử, Tiếng Pháp, Trường THPT Chuyên Thăng Long tuyển sinh học sinh có nơi thường trú hoặc tốt nghiệp lớp 9 tại tỉnh Lâm Đồng.

Hồ sơ dự tuyển, địa điểm, thời hạn nộp hồ sơ

Hồ sơ dự tuyển:

- Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025 tại tỉnh Lâm Đồng sử dụng Phiếu đăng ký tuyển sinh (ĐKTS) được xuất ra từ phần mềm Quản lý tốt nghiệp THCS (gọi tắt là phần mềm tuyển sinh – PMTS) và có xác nhận của trường THCS (theo mẫu).

- Một hình thẻ cỡ 03 cm x 04 cm (kiểu ảnh làm CCCD) được chụp trong vòng 3 tháng trước thời điểm đăng ký dự tuyển.

- Những trường hợp khác (*thí sinh tự do*), nếu đảm bảo đối tượng, điều kiện dự tuyển thì thành phần hồ sơ dự tuyển gồm:

+ Phiếu ĐKTS (theo mẫu, mỗi thí sinh tự do chỉ được cấp 01 Phiếu ĐKTS có dấu đỏ của phòng GDĐT; xuất trình căn cước công dân hoặc giấy xác nhận thường trú do cơ quan công an tại địa phương cấp, Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho phòng GDĐT kiểm tra trước khi nhận Phiếu).

+ Giấy khai sinh: Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực.

+ Bản photo của một (01) trong các giấy tờ sau: Căn cước công dân (CCCD)/giấy hẹn trả thẻ CCCD/giấy thông báo số định danh cá nhân/giấy xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp.

+ Học bạ cấp THCS hoặc bảng điểm các năm học cấp THCS có xác nhận của nhà trường.

+ Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.

+ Giấy chứng nhận của địa phương xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật đối với thí sinh tự do là người học đã tốt nghiệp THCS các năm trước (còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định).

+ Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với trường hợp học sinh là người khuyết tật.

+ Một hình thẻ cỡ 03 cm x 04 cm (kiểu ảnh làm CCCD) được chụp trong vòng 3 tháng trước thời điểm đăng ký dự tuyển.

Địa điểm, thời hạn nộp hồ sơ:

- Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025 tại tỉnh Lâm Đồng thực hiện ĐKTS trực tuyến theo lịch quy định tại Phụ lục I của công văn số 83/SGDĐT-QLCL 14/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về Hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2025 - 2026.

- Thí sinh tự do nộp bản sao (*không cần chứng thực*) các giấy tờ hồ sơ quy định tại điểm đ khoản 1 Mục III của văn bản này và hình thẻ trực tiếp tại trường THPT Chuyên (theo đúng địa bàn tuyển sinh) trước 17 giờ 00 phút, ngày 25/5/2025.

Phương thức tuyển sinh và việc đăng ký nguyện vọng dự thi

Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

- Chỉ tổ chức thi đối với môn chuyên có ít nhất 12 thí sinh đăng ký.

- Việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo vận dụng theo quy định của Quy chế thi THPT hiện hành.

Đăng ký nguyện vọng dự thi:

- Trường THPT Chuyên Thăng Long tuyển sinh các lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và Tiếng Pháp.

- Học sinh được đăng ký dự thi tối đa 02 môn chuyên có lịch thi không trùng nhau.

Môn thi, gồm: 03 môn điều kiện (môn không chuyên): Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn chuyên.

Lịch thi, thời gian làm bài thi:

Ngày thi	Buổi	Môn thi		Bắt đầu tính giờ làm bài	Thời gian làm bài
02/6/2025	Sáng	7 giờ 00: Học sinh có mặt tại điểm thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có), học Quy chế thi.			
02/6/2025	Sáng	Không chuyên	Ngữ văn	08 giờ 30	120 phút
	Chiều	Không chuyên	Tiếng Anh	14 giờ 30	60 phút
03/6/2025	Sáng	Không chuyên	Toán	08 giờ 30	90 phút
	Chiều	Môn chuyên	Toán	14 giờ 00	150 phút
			Hóa học		
			Vật lí		
			Ngữ văn		
04/6/2025	Sáng	Môn chuyên	Tiếng Pháp	08 giờ 00	150 phút
			Tin học		
			Sinh học		
			Địa lí		
			Lịch sử		
			Tiếng Anh		

Hình thức thi:

- Môn Tiếng Anh (chuyên) và Tiếng Pháp thi bằng hình thức kết hợp trắc nghiệm và tự luận.
- Tiếng Anh (không chuyên) thi bằng hình thức trắc nghiệm.
- Môn Tin học thi bằng hình thức lập trình trên máy vi tính.
- Môn Toán (chuyên và không chuyên) thi bằng hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm.
- Các môn: Ngữ văn, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí thi bằng hình thức tự luận.

Địa điểm thi:

- Đối với thí sinh đăng ký thi tuyển sinh vào Trường THPT Chuyên Thăng Long dự thi tại Trường THPT Bùi Thị Xuân (242 Bùi Thị Xuân - Phường 2 - Đà Lạt - Lâm Đồng).

TT	Trường	Lớp	Quy mô trường lớp		Ghi chú
			Số lớp	Số học sinh	
1	THPT Chuyên Thăng Long – Đà Lạt	10	9	315	
2		11	9	310	
3		12	9	306	
Tổng			27	931	

Phương thức tuyển sinh: thi tuyển. Chỉ tổ chức thi đối với môn chuyên có ít nhất 12 thí sinh đăng ký.

Hình thức thi:

- Môn Tiếng Anh (chuyên) và Tiếng Pháp thi bằng hình thức kết hợp trắc nghiệm và tự luận.
- Tiếng Anh (không chuyên) thi bằng hình thức trắc nghiệm.
- Môn Tin học thi bằng hình thức lập trình trên máy vi tính.
- Các môn thi còn lại thi bằng hình thức tự luận.

Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan:

TT	Nội dung công việc	
1	Các trường THCS tổ chức rà soát hồ sơ dự tuyển lớp 10; thông báo để học sinh bổ sung các giấy tờ còn thiếu (nếu có); bổ sung cập nhật các thông tin còn thiếu trên phần mềm VnEdu, PMTS (trừ thông tin về kết quả học tập lớp 9, kết quả xét TN THCS)	Hoàn thành trước ngày 10/4/2025

TT	Nội dung công việc	
2	Trường THCS cấp cho học sinh tài khoản và mật khẩu để truy cập PMTS;	Hoàn thành trước ngày 16/4/2025
3	Học sinh phản hồi các sai sót về thông tin cá nhân, chứng nhận ưu tiên, tuyển thẳng.... trên PMTS (nếu có)	Hoàn thành trước ngày 24/4/2025
	Trường THCS cập nhật điểm tổng kết, xếp loại học lực, hạnh kiểm của năm học lớp 9 trên phần mềm VnEdu và đồng bộ vào PMTS.	Từ ngày 19/5/2025 đến ngày 21/5/2025
4	Học sinh phản hồi các sai sót về kết quả học tập lớp 9, xét TN THCS trên PMTS (nếu có)	Trong ngày ĐKTS trực tuyến
5	Tổ chức cho học sinh đăng ký trực tuyến. Cụ thể:	
5.1	TP. Bảo Lộc; Huyện Di Linh; Huyện Lâm Hà	Ngày 22/5/2025
5.2	Huyện Bảo Lâm; Huyện Đức Trọng; huyện Đơn Dương; huyện Lạc Dương	Ngày 23/5/2025
5.3	TP. Đà Lạt; huyện Đạ Huoai; huyện Đam Rông	Ngày 24/5/2025
6	Trường THPT nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh tự do, nhập dữ liệu vào PMTS	Hoàn thành trước 17 giờ 00 ngày 25/5/2025
7	PMTS khóa chức năng chỉnh sửa dữ liệu ĐKTS	17 giờ 00 ngày 25/5/2025
8	Học sinh nộp phiếu ĐKTS có đủ chữ ký của học sinh, cha mẹ học sinh cho trường THCS	Hoàn thành trước 10 giờ 00 ngày 26/5/2025
8.1	Trường THCS nhận chuyển dữ liệu đăng ký về trường THPT (công lập, ngoài công lập), trường THPT chuyên, trường PT DTNT	Trước 11 giờ 00 ngày 26/5/2025
9	PMTS khoá chức năng chuyển dữ liệu đối với việc đăng ký tuyển sinh	11 giờ 15 ngày 26/5/2025
10	Trường THCS hoàn trả Hồ sơ dự tuyển và phiếu ĐKTS cho học sinh	Từ ngày 28/5/2025
11	Tổ chức thi tuyển THPT chuyên	Từ ngày 02/6-04/6/2025
12	Đăng ký phúc khảo thi tuyển sinh trường THPT Chuyên	Bắt đầu từ 07 giờ 30 phút, ngày 11/6/2025 đến trước 15 giờ 00 phút, ngày 13/6/2025

TT	Nội dung công việc	
13	Duyệt kết quả tuyển sinh Trường THPT Chuyên, PT DTNT và trường THPT công lập	
13.1	Trường THPT Chuyên, PT DTNT gửi hồ sơ về Sở GDĐT để phê duyệt kết quả tuyển sinh	Hoàn thành trước ngày 21/6/2025
13.2	Sơ duyệt phương án tuyển sinh các trường THPT trên PMTS	Hoàn thành trước ngày 06/7/2025
13.3	Các trường THPT gửi hồ sơ về Sở GDĐT để phê duyệt kết quả tuyển sinh	Hoàn thành trước ngày 18/7/2025
13.4	Trường THPT trả hồ sơ dự tuyển của thí sinh tự do không trúng tuyển	Hoàn thành trước ngày 19/7/2025
14	Học sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học tại các trường THPT	Từ khi trường THPT công bố kết quả trúng tuyển đến trước 17 giờ 00 ngày 19/7/2025

Lịch thi

b) Kế hoạch giáo dục: Nhà trường đã ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 (số 158/KH-CTL ngày 09/9/2024).

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh: Nhà trường thực hiện theo Quyết định số 429 /QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng “*Ban hành Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*”.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh:

Tổng số học sinh trúng tuyển: 311 học sinh (chỉ tiêu 315 học sinh) thuộc 9 lớp: Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử-Địa, Anh, Pháp

Tổng số học sinh theo từng khối:

	Tổng số	Khối 10	Bình quân/ lớp	Khối 11	Bình quân/ lớp	Khối 12	Bình quân/ lớp
Năm học 2023 – 2024	909	310	34.4	306	34	293	32.6

Năm học 2024 – 2025	919	311	34.6	306	34	302	33.6
---------------------------	-----	-----	------	-----	----	-----	------

Năm học 2023-2024: 616 học sinh (khối 10 và khối 11)

Năm học 2024-2025: 617 học sinh (khối 10 và khối 11)

Số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

	TS	Nam	Nữ	DTTS	Khuyết tật	Chuyển đi	Chuyển đến
Năm học 2023 - 2024	909	380	529	14	0	2	0
Năm học 2024 – 2025	919	377	542	16	0	8	1

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp:

+ Hạnh kiểm/ Kết quả rèn luyện:

	TS	Tốt	%	Khá	%	Đạt	%	Không đạt	%
Năm học 2023 - 2024	909	901	99,1%	08	0,9%	0	0	0	0
Năm học 2024 – 2025	916	910	99,3%	6	0,7%	0	0	0	0

+ Học lực/ Kết quả học tập:

	TS	Tốt	%	Khá	%	Đạt	%	Chưa đạt	%
Năm học 2023 - 2024	909	717	78,9%	186	20,5%	06	0,7%	0	0
Năm học 2024 – 2025	916	670	73,1%	237	25,9%	09	1,0%	0	0

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp:

	Được công nhận hoàn thành chương trình	Được cấp bằng tốt nghiệp
Năm học 2023 - 2024	293	293
Năm học 2024 - 2025	302	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính:

Phụ lục 2,3,4,5

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học

Phụ lục 6

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách

Phụ lục 7

4. Các nội dung công khai tài chính khác

Phụ lục 8

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Cơ cấu bộ máy nhà trường gồm có Đảng bộ gồm 47 đảng viên (45 đảng viên chính thức, 02 đảng viên dự bị) với 03 chi bộ trực thuộc, tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS HCM, Hội LHTNVN, Hội CTĐ, 09 tổ chuyên môn, 01 tổ Văn phòng.

Ngoài ra còn có Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Kiểm tra nội bộ, Ban Tư vấn tâm lý học đường, Ban NCKH, Ban Giáo dục pháp luật.

Rà soát đội ngũ giáo viên, kịp thời hợp đồng với các giáo viên có khả năng đáp ứng chương trình dạy chuyên tốt. Năm học 2024 – 2025, nhà trường hợp đồng theo Nghị định 111 03 giáo viên các môn Toán, tiếng Anh.

2. Triển khai thực hiện và hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Việc xây dựng chủ đề dạy học, soạn giảng và đánh giá giờ dạy tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học, trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức

thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 1892/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/9/2022 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên.

Đối với các môn chuyên thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1829/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên; môn tiếng Pháp thực hiện theo Quyết định số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông và Chương trình giáo dục phổ thông môn tiếng Pháp – Ngoại ngữ 1 được quy định tại Thông tư 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Đối với nội dung Giáo dục địa phương thực hiện theo các văn bản hướng dẫn (công văn 336/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/02/2022 “V/v hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 7, lớp 10”; công văn 1626/SGDDĐT-GDTrH ngày 14/9/2023 “V/v hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 8, lớp 11” của Sở GDĐT Lâm Đồng), công văn 1849/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/10/2024 “Về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 9, lớp 12” phù hợp với đội ngũ giáo viên.

Nhà trường bố trí dạy theo TKB đối với nội dung GDĐP, phân công giáo viên dạy theo chủ đề, giáo viên chịu trách nhiệm vào điểm trên hệ thống theo đúng thời gian quy định.

Đối với bộ môn Trải nghiệm hướng nghiệp: Thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường được tổ chức với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động CLB; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GVCN, GVBM, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, Đoàn TNCS HCM, Hội LHTNVN, Hội CMHS, chính quyền địa phương,...

Đối với môn tiếng Anh: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; dạy học phân hoá trên cơ sở đảm bảo yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh. Bổ sung trang thiết bị, học liệu đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong dạy học ngoại ngữ. Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, duy trì hiệu quả Câu lạc bộ ngoại ngữ. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các sân chơi các Hội thi tiếng Anh trực tuyến.

Đối với môn tiếng Pháp: Tiếp tục duy trì triển khai việc giảng dạy tiếng Pháp theo các văn bản chỉ đạo. Duy trì số lượng học sinh theo học tiếng Pháp ổn định qua các kì tuyển sinh vào lớp 10. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng cường trao đổi, giao lưu với cộng đồng Pháp ngữ.

Chú trọng ứng dụng CNTT trong tổ chức dạy học, tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng CNTT đã có sẵn giúp

việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn.

Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi: Tin học trẻ, Lập trình robot, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Vô địch Tin học văn phòng thế giới,...

Năm học 2024 – 2025, có 09/09 bộ môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn liên trường chất lượng, đạt hiệu quả tốt.

Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật - toán (Science - Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo Công văn số 1728/KH-SGDĐT ngày 21/9/2020 của Sở GDĐT Lâm Đồng. Các tổ chuyên môn thuộc khối Khoa học tự nhiên và hoạt động TNHN xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các chủ đề giáo dục STEM.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thành công Cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp cơ sở năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn tại Công văn số 887/SGDĐT-GDTrH ngày 06/6/2024 của Sở GDĐT Lâm Đồng; tham gia Cuộc thi Khoa học kĩ thuật cấp tỉnh với kết quả 01 giải Nhất, 02 giải Nhì; tham gia Cuộc thi Khoa học kĩ thuật cấp Quốc gia đạt 01 giải triển vọng.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

a) Bồi dưỡng thường xuyên

100% CBQL - GV hoàn thành BDTX năm học 2024 – 2025.

100% CBQL - GV hoàn thành module trên hệ thống LMS.

b) Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đội ngũ giáo viên:

Năm học 2024 – 2025, trường đã cử CBQL và giáo viên tham gia các đợt tập huấn do Bộ và Sở tổ chức, cụ thể:

- 02 GV tiếng Anh tham gia tập huấn về ứng dụng AI trong giảng dạy tiếng anh theo công văn số 1038/SGDĐT-GDTrH ngày 03/7/2024.

- TTCM/GV cốt cán các bộ môn tham gia tập huấn chuyên môn hè năm 2024 theo công văn số 1252/SGDĐT-GDTrH ngày 09/8/2024.

- 01 GV tham gia tập huấn tiếng Pháp năm 2024 theo công văn số 1636/SGDĐT-GDTrH ngày 30/9/2024 của Sở GDĐT.

- 01 GV Tin tham dự Hội nghị tập huấn về An toàn thông tin, an ninh mạng do Bộ GDĐT tổ chức theo công văn số 1924/SGDĐT-GDTrH ngày 29/10/2024 của Sở GDĐT.

- 02 GV tổ Ngoại ngữ tham gia tập huấn về tăng cường năng lực thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo công văn số 1856/SGDĐT-GDTrH ngày 18/10/2024 của Sở GDĐT.

- Tham gia tập huấn sử dụng tài liệu về phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em theo công văn số 1637/SGDĐT-GDTrH ngày 30/9/2024 của Sở GDĐT.

- 100% giáo viên giảng dạy lớp 12 Chương trình GDPT 2018 tham gia tập huấn SGK và làm bài kiểm tra theo quy định.

- CB-GV-NV nhà trường tham gia khoá tập huấn online “Ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học” do nhóm dự án từ Đại học RMIT Việt Nam tổ chức và thực hiện.

Nhà trường xây dựng đội ngũ GV và CBQL đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học Chương trình GDPT 2018; Tham mưu với Sở GDĐT tuyển dụng đội ngũ giáo viên đủ đáp ứng lộ trình đổi mới Chương trình GDPT; chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Năm học 2024 – 2025, trường đã cử CBQL và GV tham gia các đợt tập huấn do Bộ và Sở tổ chức như nâng cao năng lực chuyên môn, tăng cường kiểm tra, đánh giá theo Chương trình GDPT 2018; tập huấn về ứng dụng AI trong giảng dạy tiếng Anh; phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; an toàn thông tin, an ninh mạng. 100% giáo viên giảng dạy lớp 12 Chương trình GDPT 2018 tham gia tập huấn SGK và làm bài kiểm tra theo quy định.

Hiện trường có 03 giáo viên đang học cao học (01 giáo viên Hoá, 02 giáo viên Ngữ văn), 01 giáo viên đang học nghiên cứu sinh tại Thái Lan (giáo viên tiếng Anh); tiếp nhận 01 giáo viên môn Tin từ trường Cao đẳng Đà Lạt; hợp đồng 111 với 03 giáo viên các môn Toán, tiếng Anh và hợp đồng thỉnh giảng 02 giáo viên môn Hoá và tiếng Pháp.

Mỗi bộ môn Toán, Lý, Hóa, Sinh có ít nhất một giáo viên đủ trình độ dạy được môn KHTN bằng tiếng Anh.

Nhà trường đã mời chuyên gia bồi dưỡng cho các đội tuyển học sinh dự thi HSG Quốc gia và cử giáo viên đi dự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

c) Công tác đánh giá, phân loại chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức:

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/8/2018; chuẩn Hiệu trưởng quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 20/7/2018; thông tư 29/2021/TT-BGDĐT ban hành ngày 20/10/2021 quy định ngưng hiệu lực quy định về chuẩn trình độ đào tạo của nhà giáo tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Triển khai đánh giá chuẩn trên phần mềm TEMIS đúng hướng dẫn.

Thực hiện đánh giá, xếp loại viên chức quy định tại Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

		HTXS NV	%	HTTNV	%	HTNV	%
Tổng số viên chức: 79	Năm học 2023 - 2024	15	19%	61	77,2%	01	1,3%
Tổng số: 86 (không tính CBQL)	Năm học 2024 - 2025	16	18,6%	70	81,4%	0	0

5. Bố trí, phân bổ ngân sách nhà nước và huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Đầu năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị trình Sở GDĐT và được Sở GDĐT cấp về 05 màn hình tương tác thông minh, 10 bảng trượt 44 bộ máy tính, 01 máy photo, 03 máy in phục vụ nhu cầu hoạt động của nhà trường và thiết bị dạy học tối thiểu cho các bộ môn lớp 10.

Nhà trường huy động nguồn lực từ vận động tài trợ và đóng góp của các cá nhân để cấp học bổng và khen thưởng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Nhà trường tiến hành thu học phí học kỳ I theo đúng Nghị quyết số 318/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lâm Đồng và văn bản số 6209/UBND-VX1 ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Nghị quyết quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2024 - 2025.

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục: thực hiện theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 và Nghị quyết số 266/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng.

Nhà trường đã thực hiện chi thường Nghị định 73 đến toàn thể CB-GV-NV theo Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

6. Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh; Công tác giáo dục dân tộc; tăng cường giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế học đường; đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; công tác chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Nhà trường đã triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành

Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Thực hiện tốt chủ đề năm học “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết, kỷ cương”; Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII”; Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tổ chức thực hiện Đợt thi đua cao điểm “Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước”.

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh theo công văn số 1208/SGDĐT-GDTrH ngày 06/8/2024 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025; Công văn số 1584/SGDĐT-GDTrH ngày 08/9/2024 về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh năm học 2024 - 2025 của Sở GDĐT Lâm Đồng. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Công văn số 1434/SGDĐT-GDTrH ngày 09/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024 - 2025; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 07/01/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Công văn số 1295/SGDĐT-CTTT ngày 09/7/2019 về việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học; tăng cường thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

Tiếp tục việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng, chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2106/KH-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng triển khai Đề án 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Chú trọng hướng dẫn học sinh tập luyện và thi đấu các môn thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và

hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên theo Công văn số 1371/SGDDĐT-GDTrH ngày 30/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024 - 2025.

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực như: văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng, thi hùng biện Tiếng Anh. Trong năm học 2024 – 2025, học sinh tham gia Giải cờ vua tỉnh Lâm Đồng đạt 13 huy chương (06 HCV, 02 HCB, 04 HCD, 01 KK).

Đoàn trường đã tổ chức các hoạt động như: Hội thi làm lồng đèn trung thu và chương trình “Trung thu cho em”; ngoại khóa “Vui hội trăng rằm - gắn kết yêu thương”; hoạt động Halloween; Cuộc thi “Rung chuông vàng”; phối hợp với tổ GDTC-GDQPAN tổ chức Giải bóng chuyền cho học sinh toàn trường, Giải bóng chuyền Thăng Long mở rộng cho học sinh và cựu học sinh; tổ chức chuyên đề ngoại khóa Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, các hoạt động công tác xã hội trường học ...

Tổ chức 01 đợt học chính trị cho CB-GV-NV toàn trường, mời báo cáo viên của Thành ủy Đà Lạt.

Nhà trường đã có biện pháp y tế phòng chống dịch Covid-19 và các bệnh lây lan theo mùa.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 theo Kế hoạch số 1500/KH-SGDDĐT ngày 17/9/2024 của Sở GDĐT.

Thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”; tổ chức chấm điểm, xếp hạng theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động quản lý giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện trường học.

Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và dữ liệu ngành giáo dục Lâm Đồng tại địa chỉ <http://vnedu.vn>; Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm văn bản điện tử tại địa chỉ <http://vpdt.vnptschool.com.vn> trong công tác văn thư, kết nối với Sở GDĐT trong việc trao đổi thông tin, thực hiện các văn bản chỉ đạo. Tích cực áp dụng hình

thức tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua internet, đặc biệt trong công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội năm học 2024 - 2025 rõ ràng, cụ thể. Công tác kiểm tra nội bộ được tiến hành đúng kế hoạch, đảm bảo tạo được nề nếp kỷ cương trong hoạt động quản lý và hoạt động chuyên môn; giúp đội ngũ nhận ra các hạn chế để điều chỉnh và định hướng trong những hoạt động kế tiếp. Không có hiện tượng tiêu cực trong nhà trường.

Trong năm học 2024 - 2025 đã tiến hành KTNB 09 đợt, trong đó kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ GV: 03 đợt - 09 giáo viên, công tác chủ nhiệm (chuyên đề): 02 đợt - 06 giáo viên. Khác: 04 đợt: kiểm tra công tác bảo quản, theo dõi việc sử dụng tài liệu, sách giáo khoa, thiết bị đồ dùng dạy học; chất lượng dạy – học của tổ, nhóm chuyên môn; việc sinh hoạt chuyên môn; việc sinh hoạt chuyên môn; công tác chỉ đạo, quản lý hành chính, tài chính, tài sản, việc thực hiện công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và công khai ngân sách theo quy định của Bộ Tài chính; việc rèn luyện của học sinh thông qua hoạt động tập thể, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động Đoàn, Hội.

9. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong ngành giáo dục

Triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua: “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020 – 2025, “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” trong ngành Giáo dục giai đoạn 2019 – 2025; “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021 – 2026; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát huy tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, đảng viên, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tổ chức thực hiện Đợt thi đua cao điểm “Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước”.

Đầu năm học 2024 - 2025, nhà trường đã thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hội đồng Sáng kiến. Hội đồng sáng kiến đã thẩm định và công nhận 17 sáng kiến của 17 cá nhân để đưa vào áp dụng thực tế năm học 2024 - 2025. Nhà trường đã tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, kết quả 20/23 giáo viên dự thi đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp trường, 11/20 giáo viên được cử tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Tham gia các cuộc thi trực tuyến: “Tìm hiểu về Cải cách hành chính và Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” năm 2024, “Quân đội Nhân dân Việt Nam 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành”,...

10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Nhà trường chủ động liên hệ, phối hợp, cung cấp kịp thời thông tin cho báo chí về những hoạt động của trường.

Thường xuyên đăng bài viết về các hoạt động của nhà trường, hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn, của Công đoàn, Đoàn thanh niên lên trang web nhà trường (mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 bài viết/học kỳ lên trang web trường). Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục pháp luật, phòng chống bệnh dịch,... Mở chuyên mục mới giới thiệu sách hay cho thầy cô giáo và học sinh tham khảo nhằm tăng cường hiệu quả của phong trào đọc trong nhà trường và khuyến khích học tập suốt đời, chuyên mục

Khuyến khích giáo viên, học sinh đọc và giới thiệu các ấn phẩm chuyên ngành như Tạp chí Hóa học, Vật lý, Toán học, Văn học,...

11. Hội nhập quốc tế trong giáo dục

Nhà trường đã phối hợp với các trường Đại học trong và ngoài nước tư vấn tuyển sinh cho học sinh như: phối hợp với Đại học Swinburne, Đại học Đà Lạt tổ chức tuyển sinh cho học sinh khối 12; tham gia chương trình Tư vấn hướng nghiệp lần thứ 17 của Tạp chí Giáo dục; phối hợp với Văn phòng đại diện của Đại học quốc tế Tokyo tổ chức tư vấn tuyển sinh và chính sách học bổng cho học sinh khối 10 và khối 11; phối hợp với Đại học RMIT tổ chức tư vấn về ngành Truyền thông dành cho học sinh khối 10 và khối 11; giới thiệu 01 học sinh cho chương trình học bổng của Đại học Trung văn Hồng Công; 01 học sinh cho chương trình học bổng của Đại học Văn Lang.

Nơi nhận:

- Thông báo;
- Trang Web trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Mạnh Trinh